

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC HUYỆN MIỀN NÚI THỪA THIÊN HUẾ

Th.S. NGUYỄN HOÀNG ĐỆ - Th.S. HỒ THẾ PHƯƠNG

Quản lý thu NSNN là một trong những nhiệm vụ quan trọng của KBNN nhằm đảm bảo tập trung nhanh chóng, đầy đủ các khoản thu đảm bảo nguồn lực thực hiện các hoạt động chi tiêu cho quá trình phát triển của địa phương và vai trò điều tiết vĩ mô nền kinh tế - xã hội của Chính phủ. Vì vậy, nghiên cứu công tác quản lý thu và đặc thù quản lý thu NSNN ở vùng sâu, vùng xa từ đó đề xuất một số giải pháp tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả nguồn thu NSNN qua KBNN tại các huyện miền núi là rất cần thiết.

Từ khóa: Quản lý thu NSNN.

State budget revenue management is one of the key tasks of State Treasury to quickly and fully collect revenues to ensure resources for expenditures for the development of localities and for the macro socio-economic regulatory role of the Government. Therefore, it is necessary to conduct a study on revenue management and unique features of revenue management in remote areas and propose several solutions to improve the efficiency in state budget revenue collection through State Treasury in mountainous districts.

Tag: State budget revenue management

Những năm qua, công tác quản lý thu NSNN qua KBNN Thừa Thiên Huế luôn được chú trọng. Kết quả thực hiện dự toán thu trên địa bàn qua các năm đạt tỷ lệ bình quân 113%. Tuy nhiên, tỷ lệ thu NSNN giữa các đơn vị cấp quận, huyện luôn không đồng đều, có sự chênh lệch cao giữa miền núi và các thành phố, thị xã, thị trấn, huyện đồng bằng. Riêng năm 2020, tổng thu NSNN qua KBNN Thừa Thiên Huế đạt 9.501 tỷ đồng, tương đương 125% dự toán giao, trong đó thu NSNN qua KBNN A Lưới đạt 135 tỷ đồng, chiếm 1,42%, qua KBNN Nam Đông đạt 42 tỷ đồng, chiếm 0,44% so với tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh.

Để tăng cường, phát huy hiệu quả công tác quản lý thu NSNN qua

KBNN các huyện miền núi, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu, phỏng vấn 150 đối tượng có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý thu NSNN các huyện miền núi là: Công chức KBNN Nam Đông, KBNN A Lưới, Chi cục Thuế Nam Đông, Chi cục Thuế A Lưới, chi cục Hải Quan cửa khẩu A Đớt và khách hàng thường xuyên có giao dịch nộp NSNN trên địa bàn 02 huyện Nam Đông và A Lưới. Phiếu phỏng vấn được thiết kế theo thang điểm 5; sử dụng phương pháp phân tích nhân tố khám phá và phân tích hồi quy bội.

Kết quả phân tích của chúng tôi cho thấy, có 05 nhóm nhân tố độc lập ảnh hưởng đến công tác quản lý thu NSNN qua KBNN các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế là: Quy

trình, thủ tục nộp NSNN; sự tin cậy; địa điểm nộp và cơ sở vật chất; năng lực của cán bộ thu NSNN; các công cụ và chương trình phục vụ nộp NSNN. Các nhân tố đều có tác động tích cực đến công tác kiểm soát thu nhưng mức độ tác động, ý nghĩa của từng nhân tố khác nhau. Cụ thể:

Địa điểm nộp và cơ sở vật chất có ảnh hưởng rất mạnh đến công tác quản lý thu NSNN qua KBNN các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong thực tế hoạt động, công tác thu NSNN tại các huyện miền núi hiện nay vẫn còn sử dụng thu bằng tiền mặt khá cao, đặc biệt ở các xã ở xa trung tâm, điều kiện đi lại cũng như hệ thống cơ sở vật chất vẫn còn nhiều khó khăn nên cần mở rộng thêm nhiều địa điểm nộp NSNN hoặc qua các kênh khác

nhau sẽ góp phần cải thiện nguồn thu, nâng cao hiệu quả quản lý thu NSNN.

Năng lực của cán bộ thu NSNN: Trong công tác quản lý thu NSNN qua KBNN các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế, sự phối hợp thu NSNN giữa các cơ quan thu vẫn còn một số hạn chế: Thời gian xử lý giữa các cơ quan liên quan còn khá dài, chưa đồng bộ. Do đó, cải thiện năng lực chuyên môn của công chức thu NSNN là vấn đề cấp thiết.

Quy trình thủ tục nộp NSNN là vấn đề được nhiều đối tượng quan tâm. Vì là các huyện vùng sâu vùng xa, nên không phải khi nào cũng có hệ thống internet đầy đủ, thời gian giải quyết nhanh chóng. Do đó, chúng tôi kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tạo một quy tắc hoặc cơ chế đặc thù hơn cho các đối tượng nộp NSNN, nhằm rút ngắn thời gian đi lại cũng như thời gian giải quyết hồ sơ được tốt hơn.

Các công cụ và chương trình nộp NSNN: Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy cần cung cấp thêm nhiều chương trình cập nhật các khoản thu, nộp NSNN qua KBNN Nam Đông và A Lưới nhằm tạo tính công khai, chính xác.

Sự tin cậy: Các chỉ số cho thấy quá trình thu - nộp NSNN càng công khai minh bạch thì công tác quản lý thu NSNN càng hiệu quả.

Để công tác quản lý thu ngân sách tại KBNN các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế ngày càng được hoàn thiện, cần thực hiện đồng bộ những nhóm giải pháp chủ yếu sau:

Hoàn thiện phương thức và quy trình thu NSNN tại KBNN Bộ Tài chính cần tạo cơ chế đặc thù nhằm áp dụng hình thức ủy nhiệm thu không chờ chấp thuận trong công tác quản lý thu NSNN qua KBNN tại các xã có điều kiện đi lại khó khăn.

Hoàn thiện quản lý phương thức thu NSNN theo hình thức tự khai, tự nộp thuế. Thực hiện cơ chế tự khai, tự nộp thuế, tự chịu trách nhiệm. Theo đó, các đối tượng nộp thuế sẽ chủ động nộp thuế theo kê khai mà không cần chờ thông báo của cơ quan thuế, vừa giảm bớt được các thủ tục hành chính trong việc thực hiện kê khai và nộp thuế vừa tạo điều kiện để tổ chức quản lý thuế có hiệu quả, hiện đại theo hướng

chuyên môn hoá chuyên sâu theo từng chức năng quản lý thuế.

Để thực hiện được cơ chế tự khai, tự nộp thuế đòi hỏi phải thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hỗ trợ đối tượng nộp thuế. Bên cạnh đó, cơ quan thuế phát huy vai trò giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời những trường hợp gian lận, trốn thuế, nợ thuế, thu hồi đủ cho NSNN và đảm bảo công bằng trong quản lý thuế. Khi áp dụng cơ chế tự khai, tự nộp thuế sẽ góp phần giảm tải đối với các KBNN miền núi vào các ngày cuối kỳ nộp thuế, từ đó tạo điều kiện nâng cao chất lượng công tác quản lý thu NSNN.

Tăng cường sự phối hợp giữa KBNN với các cơ quan thu và cơ quan tài chính trong quản lý thu NSNN từng bước mở rộng các quyền hạn thu cho các đối tượng liên quan nhằm tăng hiệu quả thu NSNN.

Phân định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thu NSNN: Cơ quan thu có trách nhiệm lập dự toán thu, xác định số thuế phải nộp NSNN, có quyền quyết định các trường hợp tạm thu và biện pháp xử lý các khoản thu, tổ chức tuyên truyền cho các cơ quan, đơn vị và các cá nhân nộp thuế về các chính sách thuế... KBNN có trách nhiệm tổ chức thu NSNN, tổ chức hạch toán kế toán các khoản thu NSNN và là cơ quan cung cấp thông tin cho cơ quan thu, tổ chức xác nhận số liệu thu NSNN theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền... Cơ quan tài chính có trách nhiệm phối hợp với KBNN rà soát đối chiếu các khoản thu; thẩm định báo cáo quyết toán thu NSNN cấp dưới, tổng hợp lập báo cáo quyết toán thu trên địa bàn. Ngân hàng có trách nhiệm phục vụ đối tượng nộp tiền lập và gửi KBNN các dữ liệu nộp tiền vào NSNN theo đúng quy định đối với các khoản thu do KBNN ủy quyền.

Sự phối hợp giữa các cơ quan phải luôn được tuân thủ pháp luật về thuế và các khoản thu NSNN, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN. Đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong công tác quản lý thu thuế và các khoản thu NSNN.

Phối hợp phổ biến, tuyên truyền pháp luật về thuế, NSNN; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên

môn và trao đổi kinh nghiệm có liên quan đến công tác quản lý của mỗi ngành. Phối hợp trong công tác trao đổi thông tin thông qua việc xây dựng hệ thống thông tin chung, nối mạng tin học giữa các cơ quan và có một cơ sở dữ liệu chung để khai thác.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan liên quan phối hợp thanh tra, kiểm tra, phòng chống các hành vi phạm pháp về thuế. Những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc cùng trực tiếp trao đổi thảo luận giải quyết, xử lý. Phối hợp tổ chức thu và thực hiện các báo cáo tổng hợp đánh giá về tình hình thực hiện công tác thu NSNN.

Cơ quan thu cần kiểm tra các nội dung liên quan trên chứng từ thu NSNN đã nhận, đối chiếu với các chính sách chế độ thu nộp, các vấn đề liên quan đến mục lục NSNN. Khi có yêu cầu tra soát từ phía khách hàng, KBNN cần trả lời kịp thời, xác định chính xác thông tin.

Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác thu NSNN

Thường xuyên mở các lớp tập huấn nghiệp vụ dưới nhiều hình thức như đào tạo tập trung, đào tạo tại chức, đào tạo lại... để bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là sử dụng và khai thác TABMIS, TCS và các chương trình khác. Trong điều kiện tin học hóa hiện nay, cần đặc biệt coi trọng việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức tin học. Hằng năm, cần tổ chức thi tuyển chọn, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ, bổ sung công chức theo hướng trẻ hoá và nâng cao chất lượng công chức để đủ sức đảm nhiệm công tác thu NSNN ngày càng nặng nề. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (gọi tắt là TABMIS);
2. Luật Ngân sách số 83/2015/QH của Quốc hội;
3. Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu NSNN qua KBNN;
4. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật NSNN.

Ngày nhận bài: 28/01/2021
Ngày đưa phân biên: 28/01/2021
Ngày chấp nhận đăng: 10/3/2021
Email: phuonghi01@vst.gov.vn